

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 271/2020/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 10 năm 2020, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2000

Nơi cư trú: Xóm H, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Chu Văn L, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Xóm H, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Chu Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Chu Thị Linh H, sinh ngày 05/9/2017 cho anh Chu Văn L trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị H vì anh Chu Văn L không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Chu Văn L đều thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Chu Văn L thoả thuận chị H chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003915 ngày 26/10/2020 của

Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS h.Quỳnh Lưu;
- UBND xã Q (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ – VP.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Hồ Sỹ Mạnh**